

QUYẾT ĐỊNH
Bãi bỏ một số Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam
về lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Sở Nội vụ) tại Tờ trình số 14/TTr-SLĐTBXH ngày 10 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam sau đây:

1. Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công nhân dịp ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7, tết Nguyên đán hàng năm; đối tượng người có công được đi điều dưỡng tập trung; nhân khẩu thuộc diện hộ nghèo nhân dịp tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2021 quy định mức trợ cấp, mức hỗ trợ, mức đóng góp đối với đối tượng bảo trợ xã hội nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập, Trung tâm điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam.

3. Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

4. Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 về lệ phí cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài làm việc tại Hà Nam.

5. Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2022 quy định mức hỗ trợ đối với thành viên trong hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng đang hưởng chính sách trợ cấp ưu đãi hằng tháng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

6. Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2023 về thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

7. Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 quy định một số nội dung, mức hỗ trợ, chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy; mức hỗ trợ người làm công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

8. Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 về chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2023-2024 đến năm học 2025-2026.

9. Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

10. Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2024 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam quy định một số nội dung, mức hỗ trợ, chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy; mức hỗ trợ người làm công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: NV, YT, TC, GDĐT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- VPUB: LĐVP, THNV, KT, KGVX;
- Lưu: VT, KGVX (P).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Dương